

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - QUẢNG
NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2025/HS-ST
Ngày 10 – 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phạm Thị Hiền và ông Bùi Đức Nhân

- Thư ký phiên tòa: bà Phùng Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1- Quảng Ninh.

Thư ký Tòa án tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần: ông Nguyễn Văn Cảnh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1- Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ninh tham gia phiên tòa tại Điểm cầu trung tâm: ông Trần Trung Hiếu - Kiểm sát viên; tại Điểm cầu thành phần: ông Trần Duy Khiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, tại Điểm cầu trung tâm tại Hội trường xét xử số 1 Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ninh và Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 40/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hứa Xuân T**; sinh ngày: 03 tháng 10 năm 2003, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn C, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là xã T, tỉnh Quảng Ninh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định, con bà: Hứa Thị T1; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 03/3/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh) xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 12/4/2025 chấp hành xong hình phạt tù, hiện chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự và án phí; tiền sự: Không; nhân thân: ngày 13/02/2019 bị Công an thành phố H, tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

*** Bị hại:**

- Anh **Hà Việt D**; sinh năm 1983; nơi cư trú: tổ E, khu D, phường C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh **Nguyễn D1**; sinh năm 1984; nơi cư trú: số A N, tổ A, khu B, phường H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

- Anh **Trần Văn B**; sinh năm 1995; nơi cư trú: số B N, tổ C, khu D, phường H, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

- Chị **Nguyễn Thùy D2**; sinh năm: 1987; nơi cư trú: tổ E, khu D, phường C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18/6/2025, Hứa Xuân T một mình đi bộ lang thang đến nhà nghỉ T2 thuộc tổ E, khu D, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường C, tỉnh Quảng Ninh) của anh Hà Việt D. Lúc này, T quan sát thấy trong bên trong nhà nghỉ không có ai nên nảy sinh ý trộm cắp tài sản. T đi qua phòng khách, vào đến khu vực phòng bếp, lúc này anh D đang rửa bát, đứng quay lưng về phía T; T quan sát thấy có 02 chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax, màu xanh và 01 chiếc điện thoại Iphone 8plus màu vàng đang để trên mặt bàn ăn nên T lén lút đi đến, lấy 02 chiếc điện thoại cất vào túi quần rồi bỏ đi. Trên đường đi, Trung tháo, vứt bỏ thẻ sim của cả hai điện thoại rồi đi tìm cửa hàng để bán. Khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, T đến cửa hàng điện thoại “*Hoàng Vũ M*” tại tổ C, khu D, phường H, thành phố H (nay là phường H, tỉnh Quảng Ninh) của anh Trần Văn B hỏi bán chiếc điện thoại Iphone 11 Promax nêu trên nhưng anh B không mua. T tiếp tục đi bộ đến cửa hàng điện thoại “*Tấn Trường M*” của anh Nguyễn D1 cách đó khoảng 300m. Khi vào cửa hàng, T nói đây là điện thoại T nhặt được và đã thỏa thuận rồi bán 02 chiếc điện thoại trên cho anh D1 với giá 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn). Số tiền có được T đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 24/6/2025 anh D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Q trình báo sự việc. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát các cửa hàng điện thoại, truy tìm thông tin đối tượng. Đến ngày 25/6/2025, T đến cơ quan Công an đầu thú, giao nộp bộ quần áo và đôi dép T mang trên người khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh D và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, anh Nguyễn D1 tự nguyện giao nộp 02 chiếc điện thoại nêu trên mà trước đó đã mua của T.

Tại Kết luận định giá tài sản số 72 ngày 24/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản thành phố H thể hiện: 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax trị giá 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus trị giá

3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Như vậy, tổng giá trị tài sản T đã chiếm đoạt là 11.000.000đ (mười một triệu đồng).

Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, Hứa Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu ở trên. Bị cáo còn khai: khi mang bán 02 chiếc điện thoại trộm cắp được cho anh D1 tại cửa hàng điện thoại “Tân Trường Mobile” thu được 150.000đ, bị cáo không nói cho anh D1 biết về nguồn gốc tài sản, toàn bộ số tiền có được bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Đối với: 01 áo phông màu nâu, trên ngực áo có dòng chữ in màu trắng “ESSENTIALS LOS ANGELES”; 01 quần sooc, màu xanh, trên ống quần bên trái có in dòng chữ “ADDRISER” và 01 đôi dép, màu đen do bị cáo tự nguyện giao nộp là trang phục bị cáo mang trên người khi thực hiện hành vi phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên bị cáo không đề nghị nhận lại.

Quá trình điều tra và tại Đơn đề nghị xét xử vắng mặt gửi đến Tòa án, bị hại anh Hồ Việt D3 có lời khai và quan điểm thể hiện: khoảng 20 giờ ngày 18/6/2025, tại chỗ ở, đồng thời là nơi kinh doanh nhà nghỉ T2 của anh D ở tổ E, khu D, phường C, trong lúc anh D đang rửa bát tại phòng bếp tại tầng 1 thì bị mất trộm 02 chiếc điện thoại trước đó để trên mặt bàn ăn, gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh, anh D mua mới năm 2021 với giá 20.000.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng hồng, anh D mua mới năm 2021 với giá 13.000.000đ. Trong giai đoạn điều tra, anh D đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q trả lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, anh Nguyễn D1 tại giai đoạn điều tra và tại Đơn đề nghị xét xử vắng mặt có lời khai và quan điểm thể hiện: khoảng gần 21 giờ, ngày 18/6/2025, trong lúc anh D1 đang làm việc tại cửa hàng điện thoại “Tân trường M1” của mình tại A N, phường H thì T đi vào cửa hàng nói là có nhặt được 02 chiếc điện thoại (có đặc điểm như vụ án đã nêu ở trên muốn bán). Sau khi kiểm tra tình trạng máy, anh D1 thấy cả 02 máy đều bị vỡ màn hình và vỏ bên ngoài nên thỏa thuận mua cả 02 chiếc điện thoại với giá 150.000đ để tận dụng linh kiện thì T đồng ý bán; sau khi nhận tiền T ra về. Quá trình điều tra vụ án, anh D1 đã tự nguyện nộp lại 02 chiếc điện thoại đã mua của T. Đối với số tiền 150.000đ bỏ ra mua điện thoại, anh D1 không yêu cầu T phải trả lại, cũng không có yêu cầu hoặc đề nghị gì khác về tài sản đối với bị cáo.

Những người làm chứng đều có lời khai phù hợp với diễn biến, nội dung vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 5004/CT-VKSKV1 ngày 11 tháng 8 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ninh đã truy tố bị can Hứa Xuân T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Hứa Xuân T từ 15 (mười

lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 26/5/2025). Không áp dụng hình phạt bổ sung là “phạt tiền” đối với bị cáo.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy: 01 áo phông màu nâu, trên ngực áo có dòng chữ in màu trắng “ESSENTIALS LOS ANGELES”, đã qua sử dụng; 01 quần sooc, màu xanh, trên ống quần bên trái có in dòng chữ “ADDRISER”, đã qua sử dụng và 01 đôi dép, màu đen, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận bản Cáo trạng truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, không sai; bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với sơ đồ hiện trường, bản ảnh và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 20 giờ ngày 18/6/2025, tại nhà nghỉ T2 thuộc tổ E, khu D, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường C, tỉnh Quảng Ninh), Hứa Xuân T có hành vi trộm cắp: 01 chiếc điện Iphone 11 Promax, màu xanh trị giá 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại Iphone 8plus, trị giá 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) của anh Hà Việt D. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 11.000.000đ (mười một triệu đồng). Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Quảng Ninh đã truy tố.

[3] Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Về hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy: bị cáo có nhân thân xấu, trước đó đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Điều đó thể hiện sự ý thức chấp hành pháp luật kém. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định không những để trừng trị mà còn cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Tuy nhiên tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt không lớn; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú; thành khẩn khai báo; bị hại đã nhận lại được tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy khi lượng hình cần thiết áp dụng một hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo; điều đó cũng đáp ứng được mục đích của hình phạt.

[6.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự (bồi thường thiệt hại):

Bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu bị cáo phải trả lại tiền hoặc có yêu cầu đề nghị gì khác về tài sản đối với bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về vật chứng, tài sản đã thu giữ của vụ án:

Các vật chứng, tài sản còn lại của vụ án gồm: 01 áo phông màu nâu, trên ngực áo có dòng chữ in màu trắng “ESSENTIALS LOS ANGELES”; 01 quần sooc, màu xanh, trên ống quần bên trái có in dòng chữ “ADDRISER” và 01 đôi dép, màu đen, đều đã qua sử dụng là trang phục bị cáo mang trên người khi thực hiện hành vi phạm tội nhưng bị cáo không đề nghị nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với anh Nguyễn D1 là người đã mua 02 chiếc điện thoại di động do T trộm cắp được. Tuy nhiên, anh D1 không biết đây tài sản do phạm tội mà có nên không đủ cơ sở xử lý về hình sự; Hội đồng xét xử không đề cập, giải quyết.

[10] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo bản án: bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: bị cáo Hứa Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hứa Xuân T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 26/5/2025).

2. Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy: 01 áo phông màu nâu, trên ngực áo có dòng chữ in màu trắng “ESSENTIALS LOS ANGELES”, đã qua sử dụng; 01 quần sooc, màu xanh, trên ống quần bên trái có in dòng chữ “ADDRISER”, đã qua sử dụng và 01 đôi dép, màu đen, đã qua sử dụng. Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 34/BB-THA/KV1 lập ngày 12/8/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 – Quảng Ninh.

3. Căn cứ vào: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Hứa Xuân T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào: các khoản 1 và 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Khu vực 1 – Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quyền

